

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 02/2021/HC-PT
Ngày 30/6/2021
V/v khiếu kiện Quyết định hành chính
và bồi thường danh dự

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Loan

Bà Vương Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Chiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021, tại Phòng xử án dân sự, hành chính - Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 01/2021/TLPT-HC ngày 05/5/2021 về việc “*Khiếu kiện Quyết định hành chính và bồi thường danh dự*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2021/QĐ-PT ngày 03/6/2021 giữa các đương sự:

1. *Người khởi kiện:* Ông Trần Vương V; địa chỉ: Phố T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Đường D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. *Người bị kiện:* Trưởng Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang - Ông Dương Minh T; địa chỉ: Đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Mai Văn C - Phó Trưởng Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

3. *Người làm chứng:*

- Anh Đỗ Việt H, sinh năm 1982; địa chỉ: Phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Có mặt;

- Anh Mừng Tiến D, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

4. *Người kháng cáo:* Ông Trần Vương V là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/9/2020, đơn sửa đổi bổ sung ngày 25/9/2020 và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện ông Trần Vương V trình bày: Vào khoảng năm 2016 - 2017 ông V cho Anh Đỗ Việt H mượn 2 tấn kỷ vật chiến tranh trong bộ sưu tập của ông để trưng bày tại quán cafe AK, địa chỉ đường P, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang do anh H làm chủ quán. Ngày 03/11/2018, hơn 90% số hiện vật này đã bị Công an thành phố H thu giữ không đúng quy định của pháp luật, ông đã khởi kiện Công an thành phố H ra Tòa án nhân dân thành phố H và được Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Hà Giang giải quyết nhưng ông chưa thấy thỏa đáng. Đến ngày 17/9/2019, ông thuê xe tải vận chuyển khoảng 2.400kg hiện vật kim loại sắt là kỷ vật chiến tranh đến quán cafe của gia đình anh Mừng Tiến D thuộc thôn C, thành phố H, tỉnh Hà Giang nhằm thu hút khách, ông cho rằng việc trưng bày những kỷ vật chiến tranh là một cách để ông giới thiệu bộ sưu tập của mình đồng thời cũng phù hợp với mục đích tuyên truyền những ý nghĩa nhân văn hướng tới xây dựng bộ sưu tập kỷ vật chiến tranh.

Đến ngày 05/11/2019, Công an thành phố H tiến hành thu giữ số kỷ vật chiến tranh thuộc quyền sở hữu của ông lần hai (*có vi bằng kèm theo*) trưng bày tại quán Cafe tại thôn C, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Việc thu giữ không thông báo, không lập biên bản, không có quyết định hành chính của người có thẩm quyền, các đương sự cũng không được cung cấp biên bản và các quyết định nêu trên. Khi đến thu giữ Công an thành phố H không thông báo gì cho ông, từ chối nói chuyện với ông khi ông gọi điện đến. Công an đã ngắt các camera an ninh của quán để tiện thu giữ hiện vật nhưng sau đó người ở quán đã nối lại được, ông có cơ sở để lưu hình ảnh và video clip về vụ việc này. Ngày 23/6/2020 Công an thành phố H tiến hành mở niêm phong 3 tủ kính và thu giữ thêm nhiều hiện vật, trong đó có 01 chiếc khóa số 8 dưới sự chứng kiến của ông nhưng kiên quyết không cho ông chụp ảnh biên bản cũng như được nhận biên bản photo. Công an thành phố H 02 lần gửi các văn bản kèm theo bằng chứng buộc tội ông Vi phạm pháp luật tới lãnh đạo cơ quan ông công tác, 01 lần cử 02 cán bộ dưới quyền đến làm việc với lãnh đạo tại cơ quan ông làm việc.

Ông V yêu cầu Tòa án buộc Trưởng Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 do ông Dương Minh T - Trưởng Công an thành phố H ký; buộc ông Dương Minh T, Trưởng Công an thành phố H bồi thường danh dự tổng số tiền 200.000.000đ (*hai trăm triệu đồng*) cho ông V vì đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 trái quy định pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Mai Văn C - Phó Trưởng Công an thành phố H trình bày: Thực hiện Luật 14/2017/QH14 Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Ngày 05/11/2019 Công an thành phố H chủ trì phối hợp các phòng nghiệp vụ Công an tỉnh và cấp chính quyền xã Phương Thiện tiến hành kiểm tra tại quán “AK - cafe - Karaoke - Kỷ vật chiến

tranh” chủ cơ sở là bà Lý Thị L giáo viên trường Mầm Non xã T, huyện V, chồng là Mừng Tiến D, tạm trú tại thôn C, xã P, thành phố H phát hiện và tạm giữ nhiều đồ vật liên quan đến phế phẩm, phế liệu, vũ khí. Quá trình tổ chức kiểm tra thu giữ trong cơ sở bà L quản lý còn 03 tủ kính khung nhôm, bên trong trưng bày các đồ vật liên quan gồm khóa số 8, đầu đạn, lựu đạn... Toàn bộ số đồ vật (*cả bên trong 03 tủ kính*) là của ông Trần Vương V.

Ngày 23/6/2020, ông V có mặt tại quán “AK - cafe - Karaoke - Kỷ vật chiến tranh” Công an thành phố chủ trì phối hợp với phòng PC06, Công an tỉnh, BCH Quân sự thành phố, đại diện chính quyền địa phương tiến hành mở niêm phong, thống kê đồ vật trong 03 tủ kính tại quán “AK - cafe - Karaoke - Kỷ vật chiến tranh” được niêm phong ngày 05/11/2019. Sau đó Công an thành phố H nhiều lần mời ông V đến trụ sở Công an thành phố H để làm việc nhưng ông V đều vắng mặt không lý do, cụ thể ngày 30/6/2020 gửi giấy mời số 60 (*lần 1*), ngày 08/7/2020 gửi giấy mời số 62 (*lần 2*), ngày 15/7/2020 gửi giấy mời số 63 (*lần 3*). Ngày 08/7/2020, Công an thành phố H ra Quyết định trưng cầu giám định số 67/QĐ-CQĐT, đề nghị Cục C09-BCA trưng cầu giám định công cụ hỗ trợ (*01 khóa số 8*). Tại kết luận giám định số 4509/C09-P3 ngày 22/7/2019 Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận “*01 khóa số 8 gửi giám định thuộc danh mục công cụ hỗ trợ và hiện còn sử dụng được*”.

Căn cứ khoản 2 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 của Quốc hội, ngày 31/7/2020 Công an thành phố H phối hợp với chính quyền xã P tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trần Vương V về hành vi “*không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định*” quy định tại điểm g, khoản 3, Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, với sự chứng kiến của ông Mừng Tiến D đại diện quán AK, cafe, kỷ vật chiến tranh và ông Nguyễn Quốc K trưởng thôn C, xã P, thành phố H (*vắng mặt ông V*). Căn cứ biên bản vi phạm hành chính ngày 31/7/2020 Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183 đối với ông Trần Vương V với hình thức phạt tiền 3.000.000đ nộp vào Ngân sách nhà nước.

Quan điểm của Trưởng Công an thành phố H về việc khởi kiện của ông Trần Vương V: Việc Công an thành phố H tiến hành kiểm tra, thu giữ số phế liệu, phế phẩm vũ khí, công cụ hỗ trợ tại quán “AK, cafe, karaoke, kỷ vật chiến tranh” là đúng với quy định của pháp luật. Căn cứ Luật Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017 - QH14 của Quốc hội; khoản 2 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 của Quốc hội; Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/NĐ-CP/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ hành vi của ông Trần Vương V đã vi phạm “*không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định*” là 01 khóa số 8. Do đó, việc ông Trần Vương V trưng bày công cụ hỗ trợ là trái quy định của pháp luật, Công an thành phố H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông V là đúng theo quy định của pháp luật. Ông V yêu cầu Trưởng Công an thành phố H hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183 và đề nghị bồi thường danh dự với số tiền 200.000.000đ là không có căn cứ.

Biên bản lấy lời khai ngày 02/ 12 /2020 và tại phiên tòa người làm chứng Anh Đỗ Việt H trình bày: Anh H và ông Trần Vương V có mối quan hệ anh em chơi thân thiết với nhau. Khoảng năm 2016, ông V cho anh mượn nhiều kỷ vật chiến tranh trong đó có khóa số 8 treo trên tường nhà anh làm cảnh sưu tập kỷ vật chiến tranh. Đến ngày 03/11/2018, Công an thành phố H thu kỷ vật chiến tranh không thu khóa số 8 tại quán nhà anh, tháng 09/2019 anh trả kỷ vật chiến tranh cho ông V tại quán cafe AK trong đó có khóa số 8 ông V cho vào tủ kính khóa lại cùng nhiều kỷ vật chiến tranh khác. Thời điểm thu giữ kỷ vật chiến tranh tại quán cafe AK trong đó có khóa số 8 anh không biết chỉ nghe kể lại. Công an đã thu giữ những gì, số lượng cụ thể bao nhiêu, các đồ vật này có được cấp giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hay không anh không biết, anh chỉ biết toàn bộ số đồ vật đã bị Công an thu giữ tại quán cafe AK của anh Mừng Tiến D là tài sản của ông V.

Kết luận giám định số 4509/C09-P3, ngày 22/7/2020 của Viện KHHS Bộ Công an kết luận về đối tượng giám định: *"01 khoá số 8 gửi giám định thuộc danh mục công cụ hỗ trợ và hiện còn sử dụng được"*.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

1. Bác yêu cầu của ông Trần Vương V về việc khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Quyết định hành chính số 00183/QĐ - XPHC, ngày 06/8/2020 của Trưởng Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Bác yêu cầu của ông Trần Vương V về việc yêu cầu ông Dương Minh T - Trưởng Công an thành phố H bồi thường danh dự 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án hành chính còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09/4/2021, người khởi kiện ông Trần Vương V kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H với lý do Tòa án nhân dân thành phố H chưa đưa ra được quyết định thấu đáo làm phương hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông V và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trần Vương V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo, cụ thể ông V kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính và bồi thường danh dự"*. Yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang buộc Trưởng Công an thành phố H hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 vì đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 trái quy định pháp luật; yêu cầu Trưởng Công an thành phố H bồi thường danh dự tổng số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện - Phó Trưởng Công an thành phố H giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông Trần Vương V, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Người làm chứng Anh Đỗ Việt H trình bày: Anh và ông V là chỗ anh em chơi thân thiết với nhau. Anh H xác nhận không được chứng kiến Cơ quan Công an tiến hành mở niêm phong các tủ kính ngày 23/6/2020 tại quán của Anh D; việc ông V bị lập biên bản vi phạm hành chính và bị cơ quan Công an ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, anh H chỉ được nghe kể lại.

Người làm chứng anh Mừng Tiến D trình bày: Anh D và ông V là chỗ quen biết, Anh D xác nhận đồ vật bị niêm phong ở quán của Anh D là của ông V gửi để trưng bày, Anh D được chứng kiến việc cơ quan Công an tiến hành mở 03 tủ kính bị niêm phong tại quán của Anh D vào ngày 23/6/2020 và hôm đó ông V cũng có mặt. Anh D xác nhận anh là người làm chứng khi cơ quan Công an lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông V ngày 31/7/2020.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Luật Tổ tụng hành chính; các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật; đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ - XPHC, ngày 06/8/2020 của Trưởng Công an thành phố H, có ghi nội dung “*Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định*” đây là những hành vi độc lập cùng một điểm khoản của điều luật và có mức phạt tiền chung từ 2.000.000đ đến 4.000.000đ đối với một trong những hành vi trên. Nội dung của Quyết định đã ghi thừa những vật khác như “*vũ khí, vật liệu nổ*”, không phải là công cụ hỗ trợ. Kiến nghị Trưởng Công an thành phố H đính chính lại phần nội dung này cho phù hợp với việc thu giữ và xử phạt vi phạm hành chính. Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Vương V, giữ nguyên quyết định tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H; về án phí: Ông Trần Vương V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 09/4/2021, Tòa án nhận được đơn kháng cáo của ông Trần Vương V đối với toàn bộ bản án sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, đơn kháng cáo của ông V nộp trong hạn luật định và ông V nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng theo quy định tại các Điều 204, Điều 205 và Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về việc ủy quyền: Xét văn bản ủy quyền của người bị kiện số 378/CV-CATP ngày 24/02/2021 của Công an thành phố H là hợp lệ, đảm bảo hình thức và nội dung đúng theo quy định pháp luật.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 06/8/2020, Trưởng Công an thành phố H ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC. Ngày 11/9/2020, ông Trần Vương V có đơn khởi kiện đối với Quyết định nêu trên là còn thời hiệu khởi kiện theo khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính, Điều 2 Nghị quyết 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tố tụng hành chính.

[4] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa ông Trần Vương V và Trưởng Công an thành phố H là tranh chấp về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính và bồi thường danh dự*” quy định tại Điều 30 Luật Tố tụng hành chính và Điều 1 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Căn cứ Điều 31 Luật Tố tụng hành chính vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H. Do không nhất trí với bản án sơ thẩm, ông Trần Vương V có đơn kháng cáo, vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang thụ lý giải quyết theo trình tự phúc thẩm là đúng quy định.

[5] Căn cứ khoản 4 Điều 66 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội thì Trưởng Công an thành phố H có thẩm quyền ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuộc địa bàn quản lý. Do vậy, người khởi kiện xác định người bị kiện là Trưởng Công an thành phố H là đúng quy định pháp luật.

[6] Về nội dung kháng cáo: Ông Trần Vương V kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H với lý do Tòa án nhân dân thành phố H chưa đưa ra được quyết định thấu đáo làm phương hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông V và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[7] Xét yêu cầu kháng cáo của ông V cho rằng việc ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 của Trưởng Công an thành phố H là trái quy định pháp luật, yêu cầu Tòa án buộc Trưởng Công an thành phố H hủy bỏ Quyết định số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông. Do đó, HĐXX sẽ xem xét tính hợp pháp, tính có căn cứ của quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Trưởng Công an thành phố H ban hành.

[8] Về thẩm quyền ban hành quyết định: Trưởng Công an thành phố H - ông Dương Minh T ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020, mức phạt tiền 3.000.000đ đối với ông Trần Vương V, về hành vi “*Không giao nộp công cụ hỗ trợ*” (01 chiếc khóa số 8) là đúng thẩm quyền theo khoản 4 Điều 39 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc Hội; khoản 4 Điều 66 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ; điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[9] Về hình thức của quyết định: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 của Trưởng Công an thành phố H được ban

hành theo đúng Mẫu số 02/QĐ-XPHC- Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCA ngày 20/3/2019 của Bộ công an.

[10] Về thời hạn ban hành quyết định: Ngày 31/7/2020, Công an thành phố H lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trần Vương V không giao nộp công cụ hỗ trợ theo quy định (01 khóa số 8). Ngày 06/8/2020 Trưởng Công an thành phố H ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/ QĐ-XPHC trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 66 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[11] Về nội dung của quyết định: Trên cơ sở kết luận giám định số 4509/C09-P3 ngày 22/7/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công Công an, kết luận "*01 khóa số 8 gửi giám định thuộc danh mục Công cụ hỗ trợ và hiện vẫn còn sử dụng được*". Ngày 31/7/2020, Công an thành phố H lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trần Vương V về việc không giao nộp công cụ hỗ trợ là 01 khóa số 8. HĐXX thấy rằng, ngày 31/7/2020 Công an thành phố H lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Trần Vương V, ngày 06/8/2020 Trưởng Công an thành phố H ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/ QĐ-XPHC, mức phạt tiền là 3.000.000đ đối với ông V là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc Hội; khoản 4 Điều 66 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ; điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ và Điều 68 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[12] Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trần Vương V cho rằng, đối với gần 04 tấn phế liệu, phế phẩm vũ khí đã thu giữ và chiếc khóa số 8 phải được giải quyết cùng với nhau, nhưng Công an thành phố H không lập biên bản xử phạt hành chính đối với gần 04 tấn phế liệu, phế phẩm vũ khí mà chỉ lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với chiếc khóa số 8 không có chìa của ông V là không đúng. HĐXX xét thấy, đối với gần 04 tấn phế liệu phế phẩm vũ khí đã được ông V khởi kiện và được giải quyết bằng bản án số 02/2020/HC-ST ngày 06/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H và bản án phúc thẩm số 01/2021/HC-PT ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang nên HĐXX không xem xét. HĐXX chỉ xem xét lại phần bản án, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm có kháng cáo và những nội dung khác có liên quan đến nội dung kháng cáo trong vụ án ông V đã khởi kiện mà Tòa án nhân dân thành phố H đã xét xử tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021. Bên cạnh đó, tại phiên tòa phúc thẩm, ông V không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ, chứng minh việc ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 của Trưởng Công an thành phố H là trái pháp luật nên HĐXX không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo này của ông V.

[13] Bản án sơ thẩm đã xem xét Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 do Trưởng Công an thành phố H ban hành dựa trên các quy định của pháp luật về: Thẩm quyền, hình thức của quyết định, thời hạn, nội dung và tính có căn cứ của quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa

sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của ông V là hoàn toàn khách quan, đúng quy định của pháp luật.

[14] Xét yêu cầu đòi bồi thường danh dự số tiền 200.000.000đ của ông Trần Vương V vì cho rằng Trưởng Công an thành phố H đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 trái pháp luật. HĐXX xét thấy, các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Cơ quan Công an thành phố H đã nhiều lần gửi giấy mời ông V theo địa chỉ cơ quan và nơi cư trú của ông V nhưng ông V không hợp tác, không đến làm việc theo nội dung giấy mời, (*bút lục số 218, 219, 220, 221, 222*); ngoài ra Cơ quan Công an thành phố H tiếp tục mời ông V 03 lần đến trụ sở Công an thành phố H để lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “*không giao nộp công cụ hỗ trợ*” quy định tại điểm g khoản 3 Điều 10 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ (*bút lục số 208, 209, 210*) nhưng ông V cũng không chấp hành mà chỉ nhắn tin gửi Công an thành phố H với nội dung “*Anh Cường, anh Giang! tôi đã nhận được giấy mời nhưng không lên Hà Giang làm việc với các anh vì vụ việc đã được Tòa thụ lý và luật sư của tôi sẽ làm việc với các anh ở Tòa. Việt*” (*bút lục 211, 212, 213*). Do ông V không có mặt, Công an thành phố H tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính vắng mặt người vi phạm (*Ông V*), ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông V và gửi quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến địa chỉ cá nhân, cơ quan của ông V là đúng theo quy định tại Điều 58; Điều 70 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[15] Việc ông V cho rằng ông đã cung cấp đầy đủ địa chỉ cá nhân cho Công an thành phố H nhưng Công an thành phố H vẫn gửi các văn bản và cử người đến làm việc tại cơ quan nơi ông công tác đã làm ảnh hưởng đến danh dự của ông. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm ông V không có tài liệu, chứng cứ chứng minh danh dự của ông V bị xâm phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông V cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh ông bị cơ quan nơi ông công tác phê bình, khiển trách hay kỷ luật khi bị Công an thành phố H gửi các văn bản cho ông qua Thủ trưởng cơ quan nơi ông công tác làm ảnh hưởng đến danh dự của ông.

[16] Căn cứ vào các đoạn [8], [9], [10], [11], [12], [13], [14], [15] đã nhận định ở trên: Việc ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 Trưởng Công an thành phố H là có căn cứ pháp lý, xử lý đúng người, đúng hành vi vi phạm “*không giao nộp công cụ hỗ trợ*” theo quy định của pháp luật. Do đó, yêu cầu đòi bồi thường danh dự với số tiền 200.000.000đ của ông V xuất phát từ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trái pháp luật là không có cơ sở để chấp nhận.

[17] Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy ông Trần Vương V kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố H vì cho rằng Tòa án nhân dân thành phố H chưa đưa ra được quyết định thấu đáo làm phương hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông V và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là không có cơ sở để chấp nhận. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Vương V.

[18] Đối với kiến nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang về nội dung Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 do Trưởng Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang ban hành có ghi thừa cụm từ “*Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ*” . Vì vậy, kiến nghị Trưởng Công an thành phố H đính chính lại phần nội dung này cho phù hợp với việc thu giữ và xử phạt vi phạm hành chính. HĐXX xét thấy, việc Trưởng Công an thành phố H viện dẫn tất cả cụm từ “*Không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định*” trong quyết định số 00183/QĐ-XPHC ngày 06/8/2020 là thừa và chưa phù hợp với thực tế của hành vi vi phạm hành chính nhưng không làm thay đổi cơ bản nội dung của quyết định hành chính, không gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người vi phạm. Hơn nữa tại phần hình thức xử phạt bổ sung của quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã nêu rõ tang vật bị tịch thu là công cụ hỗ trợ khóa số 8. Do đó, HĐXX không ghi nhận nội dung kiến nghị này vào phần quyết định của bản án. Đối với đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Vương V, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[19] Trong quá trình giải quyết tại Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc ông Trần Vương V phải chịu án phí có giá ngạch là 10.000.000đ đối với phần tiền đòi bồi thường danh dự 200.000.000đ không được chấp nhận là không phù hợp. Căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông V không phải chịu án phí có giá ngạch đối với khoản tiền đòi bồi thường danh dự không được Tòa án chấp nhận.

[20] Về án phí: ông Trần Vương V phải chịu án phí hành chính theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính;

Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Trần Vương V đối với bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 30/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ Điều 3, Điều 5, khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, Điều 115, Điều 116, Điều 348, Điều 349 Luật Tổ tụng hành chính; Điểm g khoản 3 Điều 10, khoản 4 Điều 66 Nghị định 167/NĐ-CP/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 32, Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Vương V về việc đề nghị Tòa án buộc Trưởng Công an thành phố H hủy bỏ Quyết định hành chính số 00183/QĐ - XPHC ngày 06/8/2020.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Vương V về việc đề nghị Tòa án yêu cầu ông Dương Minh T - Trưởng Công an thành phố H bồi thường danh dự cho ông số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*).

3. Án phí hành chính sơ thẩm: Ông Trần Vương V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0002303 ngày 14/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Trần Vương V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số 0000520 ngày 15/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND thành phố H;
- TAND thành phố H;
- Chi Cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Xuân